

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 224/2019/HSST
Ngày: 23/5/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Doãn Đức
Ông Trần Văn Chánh

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền- Thư ký TAND TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:
Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 188/2019/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2019/QĐXXST-HS ngày 25/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Nguyễn Bá H**, Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam. Sinh ngày: 21/6/1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 1058A, khu 5, ấp 2, xã A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Nghề nghiệp: Không.

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không.

Họ tên cha: Lê Trần Văn L – Sinh năm 1975 (đã chết)

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị U – Sinh năm 1979 (còn sống)

Họ tên em: Lê Nguyễn Bá H – sinh năm 2000

Họ tên em: Lê Nguyễn Bá T – sinh năm 2003

Họ tên em: Lê Nguyễn Thùy T1 – sinh năm 2006

Họ tên em: Lê Nguyễn Thùy T2 – sinh năm 2009

Họ tên em: Lê Nguyễn Bá T3 – sinh năm 2012

Họ tên em: Lê Nguyễn Bá S – sinh năm 2015

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 18/12/2018, đến ngày 26/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang bị

áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 2136/LCCT-VKSBH ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lê Nguyễn Bá H và Nguyễn Ngọc Đ (sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) có mối quan hệ bạn bè và đều là người sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 20 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại nhà nghỉ “Mai Thanh Thanh” thuộc khu phố 1, phường L, thành phố B, Đ đưa cho H số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) để trả nợ cho H 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng) và nhờ H mua giùm Đ 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) ma túy để sử dụng. Sau đó, H đi đến khu vực phía sau trường cao đẳng Lê Quý Đôn thuộc khu phố 3, phường L, thành phố B, gặp một nam thanh niên tên T4 (không rõ họ tên thật và địa chỉ) mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 900.000đồng (Chín trăm nghìn đồng) và cất giấu gói ma túy vào trong ví da để ở túi quần sau bên phải rồi gọi điện thoại cho anh Nguyễn Minh V (sinh năm 1989, ngụ tại ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) nhờ anh V chở H về nhà nghỉ “Mai Thanh Thanh”. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 18 tháng 12 năm 2018, V điều khiển xe mô tô hiệu LIFAN biển số 60F3-010.80 chở H về đến Quốc lộ 51 đoạn thuộc khu phố 1, phường L, thành phố B thì bị Công an phường L kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan điều tra Công an thành phố B để điều tra xử lý.

Tại Kết luận giám định số 57/PC09-GĐMT ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,9468 gam, loại Methamphetamine.”

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Nguyễn Bá H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

b) Về các vấn đề khác:

-Vật chứng vụ án:

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 gói nylon được hàn kín ở 02 đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu giữ trên người bị can Hùng, được niêm phong có chữ ký của Lê Nguyễn Bá H và Nguyễn Minh V và dấu mộc của Công an phường L, thành phố B, ký hiệu M.

- 01 xe mô tô hiệu LIFAN biển số 60F3-010.80 thu giữ của Nguyễn Minh V, do anh Nguyễn Xuân H (sinh năm 1983, ngụ tại tổ 4, khu phố L, phường L, thành phố B) đứng tên đăng ký chủ sở hữu, đã bán lại cho V nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

c) Tại bản cáo trạng số 201/CT-VKSBH ngày 18/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Bá H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Bá H với mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Nguyễn Bá H đã khai nhận, Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 18 tháng 12 năm 2018, tại khu vực thuộc khu phố 1, phường L, thành phố B, bị cáo đang tàng trữ trái phép 0,9468 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an phường L phát hiện, bắt quả tang chuyển Cơ quan điều tra Công an thành phố B điều tra, xử lý.

Căn cứ kết luận giám định số 57/PC09-GĐMT ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,9468 gam, loại Methamphetamine.”

Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ vụ án, từ đó đã có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Qua xem xét nhân thân, hành vi của bị cáo xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Bá H về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng căn cứ pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy.

Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác, bị cáo cũng đã sử dụng ma túy nên biết được tác hại và hậu quả của ma túy. Nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả do ma túy mang lại, cũng như bất chấp các quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,9468 gam ma túy loại Methamphetamine. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.
- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu LIFAN biển số 60F2-010.80 Vương đã sử dụng để chở bị cáo H, nhưng V không biết hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho V là phù hợp.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Đối với đối tượng tên T4 (chưa rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Ngọc Đ: Bị cáo H xác định bị cáo đã dùng số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) của Đ nhờ mua ma túy và số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) của bị cáo để mua ma túy thì bị bắt quả tang. Lời khai của Đ phù hợp với lời khai của bị cáo, đồng thời Đ xác định mục đích nhờ H mua 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) ma túy để sử dụng nên hành vi của Đ có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo H. Tuy nhiên, không có căn cứ để xác định số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) của Đ mua được số ma túy có trọng lượng bao nhiêu, đồng thời Đ cũng không biết bị cáo H mua tổng số 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Đ. Ngày 28 tháng 12 năm 2018, Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Minh V: Có hành vi sử dụng xe mô tô chở Lê Nguyễn Bá H đi trên đường thì bị bắt quả tang. Tuy nhiên, lời khai của V và H đều xác định V không biết trên người H có cất giấu ma túy nên Cơ quan điều tra Công

an thành phố B không xử lý Vương đồng phạm với H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Bá H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Bá H 01(một) năm 02(hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến ngày 26/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 57/GĐMT ngày 25/12/2018.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

An phí Hình sự sơ thẩm:

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng;
- VKS TP. B;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Trại giam TP. B;
- Lưu VP – HS.

Nguyễn Thị Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai.
- Sở tư pháp tỉnh Đồng
- VKS TP. B.
- Thi hành án.
- Bị cáo, đương sự
- Công an TP. B.
- Lưu VP - HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phú